TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **75**/2019/HS-ST
Ngày: 30-7-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**.
2. Ông **Trần Văn Xuân**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Quốc Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại Trung tâm văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN PHÚ DUY T, sinh năm 1993, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TT, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Ấp BS, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú C, sinh năm 1949 và bà Trần Thị D, sinh năm 1953; Vợ: Vũ Thị Diễm I, sinh năm 1990 (đã ly hôn), có 01 người con, sinh năm 2017; Tiền án: Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án 144/2011/HSST ngày 25/11/2011, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2012;

+ Quyết định số 406/QĐ ngày 12/12/2017, của Công an huyện Xuân Lộc xử phạt 750.000đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giam từ ngày **27-11-2018** đến nay.

2. NGUYỄN XUÂN G (A), sinh năm 1993, tại Bình Định; Nơi đăng ký thường trú: KP 3, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc O, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị Tuyết Y, sinh năm 1960; Vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1993, có 02 người con, sinh năm 2013 và 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày **06-6-2019** đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Đặng Thanh A**, sinh năm 1997.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: KP6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. **Nguyễn Ngọc E**, sinh năm 1988.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 7, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

3. **Trần Vỹ U**, sinh năm 1988.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Tân Hợp, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

4. **Vũ Hoàng P**, sinh năm 1988.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

5. **Công ty trách nhiệm hữu hạn PVH**

Trụ sở tại: Khu phố 3, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Do anh Phạm T, sinh năm 1981, chức vụ Giám đốc Công ty làm đại diên hợp pháp. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 27-11-2018, tại nhà của Nguyễn Phú Duy T thuộc ấp BS, xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc bắt quả tang Nguyễn Phú Duy T có hành vi bán 01 gói ma túy tổng hợp cho Đặng Thanh A, với giá 300.000 đồng. Thu giữ trong túi quần của Đặng Thanh A 01 (Một) gói nylon, hàn kín, kích thước 02 x 02 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, A khai là ma túy tổng hợp, vừa mua của T để sử dụng. Thu giữ trong túi quần của T số tiền 300.000 đồng; 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 02 x 02 cm và 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 03 x 03 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai là ma túy tổng hợp. Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã lập biên bản niêm phong theo quy định.

Qua quá trình điều tra, Nguyễn Phú Duy T khai nhận: Từ khoảng giữa tháng 11/2018 đến ngày 27-11-2018, T đã 4 lần mua ma túy tổng hợp của đối tượng tên Nguyễn Hòa L (tự K xà nẹo) đem về nhà phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán với giá mỗi gói từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. T đã bán cho những người gồm:

1. Bán cho Nguyễn Ngọc E 02 lần, 02 gói ma túy tổng hợp, giá 300.000 đồng/gói, được số tiền 600.000 đồng.

2. Bán cho Trần Vỹ U và Vũ Hoàng P 03 lần, là 03 gói ma túy tổng hợp, giá 300.000đồng/gói, được số tiền 900.000 đồng.

3. Bán cho Đặng Thanh A 05 lần, 05 gói ma túy tổng hợp, có 04 lần giá 200.000 đồng/gói; lần thứ 5, giá 300.000 đồng/gói, vừa bán xong thì bị bắt quả tang.

Trong quá trình T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, có Nguyễn Xuân G đã có hành vi giúp sức, cụ thể: G đến nhà T chơi, khi có người đến mua ma túy, thì G ra mở cổng để họ vào nhà, rồi khóa cổng lại. Khi T bán ma túy xong, G ra mở cổng cho người mua ra về, rồi khóa cổng lại. Ngày 26-11-2018, T nhờ G điều khiển xe mô tô mang biển số 59S1–205.96, chở đến quán cà phê Mộc thuộc xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, mua ma túy tổng hợp của đối tượng tên Nguyễn Hòa Hiệp. Khi về đến ngã ba Nhà máy nước huyện Xuân Lộc, T nói G dừng xe, T đến đã bán cho Đặng Thanh A 01 gói ma túy, giá 200.000 đồng. Việc G giúp, T không trả tiền công mà cho G sử dụng ma túy chung nhưng không lấy tiền.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (Một) gói nylon, hàn kín, kích thước 02 x 02 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ trên người của Đặng Thanh A. A khai là ma túy tổng hợp vừa mua của T để sử dụng, được niêm phong ký hiệu M1.

- 01 (Một) gói nylon, hàn kín, kích thước 02 x 02 cm và 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 03 x 03 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ trên người của T. T khai là ma túy tổng hợp, được niêm phong ký hiệu M2.

- 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, thu giữ trên người của T, là số tiền A vừa mua gói ma túy.

- 2.300.000 (Hai triệu ba trăm nghìn) đồng, thu giữ trong bóp da tại phòng ở của T.

- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, gắn sim số 0792979988; 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0933.77.58.56; 02 (Hai) ống thủy tinh; 01 (Một) cái cân điện tử, hình dạng và kiểu dáng giống chuột máy vi tính, màu đen; 66 (Sáu mươi sáu) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 2cm x 2cm; 100 (Một trăm) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 3cm x 3cm; 34 (Ba mươi bốn) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 4cm x 4cm, thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Phú Duy T.

* Tại Bản kết luận giám định số 21/PC09-GĐMT ngày 03/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0464 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2289 gam, loại: Methamphetamine.

Bản cáo trạng số **79/CT-VKSXL** ngày 01-7-2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Điểm b, c Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng mô tả. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Điểm b, c Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Duy T từ **08 năm** đến **09 năm** tù;

- Căn cứ Điểm b, c Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân G từ **03 năm** đến **04 năm** tù.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại sau giám định, các ống thủy tinh, các vỏ bọc nylon, 01 cái cân điện tử; tịch thu sung công số tiền có được từ mua bán ma túy và 02 cái điện thoại di động.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã ăn năn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Thanh A: Thừa nhận có mua ma túy của bị cáo T 05 lần, là 05 gói, để sử dụng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc E: Thừa nhận có mua ma túy của bị cáo T 02 lần, là 02 gói, để sử dụng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Vỹ U và Vũ Hoàng P: Thừa nhận có mua ma túy của bị cáo T 03 lần, là 03 gói, để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản

phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 27-11-2018, Công an huyện Xuân Lộc bắt quả tang Nguyễn Phú Duy T bán 01 gói ma túy tổng hợp cho Đặng Thanh A, giá 300.000 đồng, tại nhà ở của T thuộc ấp Bàu Sen, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc. Thu giữ trong túi quần của Đặng Thanh A 01 (Một) gói nylon, hàn kín, kích thước 02 x 02 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể, màu trắng, kết quả giám định là ma túy, có khối lượng 0,0464 gam, loại Methamphetamine; Thu giữ trong túi quần của Nguyễn Phú Duy T 01 (Một) gói nylon, hàn kín, kích thước 02 x 02 cm và 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 03 x 03 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy, có khối lượng 0,2289 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra T khai nhận, từ khoảng thời gian tháng 11-2018 đến ngày 27-11-2018, T đã bán cho Nguyễn Ngọc E 02 lần, 02 gói ma túy; Trần Vĩ U và Vũ Hoàng P 03 lần, 03 gói ma túy; Đặng Thanh A 05 lần, 05 gói ma túy, được số tiền 2.600.000 đồng.

Nguyễn Xuân G đã nhiều lần giúp Nguyễn Phú Duy T trong việc mở cổng và đóng cổng để cho người vào nhà T mua ma túy. Ngày 26-11-2018, T nhờ G chở đến quán cà phê Mộc thuộc xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai mua ma túy của Nguyễn Hòa L đem về phân chia thành từng gói nhỏ để sử dụng và bán, trên đường về đến ngã ba Nhà máy nước huyện Xuân Lộc, dừng xe để T bán cho Đặng Thanh A 01 gói ma túy, giá 200.000 đồng. T không trả tiền công mà cho G sử dụng ma túy không lấy tiền.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe các bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó hành vi mua bán chất ma túy là do bị cáo T quyết định toàn bộ, bị cáo G chỉ giúp cho bị cáo T trong việc mở -

đóng cổng nhà khi có người đến mua ma túy và có lúc chở bị cáo T đi mua ma túy, để bị cáo T cho sử dụng ma túy không lấy tiền. Do đó, hình phạt áp dụng cho từng bị cáo là phụ thuộc vào vai trò thực hiện hành vi phạm tội.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt*:

Các bị cáo mua bán chất ma túy 10 lần là nhiều lần và có 03 lần bán cho hai đối tượng là U và P là thuộc trường hợp nhiều người, nên bị xét xử ở Điểm b, c, Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:*

Các bị cáo Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; bị cáo G là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm r, s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cũng xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt; hình phạt áp dụng cho bị cáo G là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Hòa Hiệp là người đã bán ma túy cho T, hiện nay không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được, nên Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Thanh A, Nguyễn Ngọc E, Trần Vỹ U và Vũ Hoàng P đã vi phạm Khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ, Công an huyện Xuân Lộc đã xử phạt hành chính là hợp lý.

[5] *Về dân sự:*

Anh Phạm Thi đại diện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Phạm Văn Hưng đã nhận lại chiếc xe mô tô mang biển số 59S1–205.96, không yêu cầu gì nên không xét.

[6] *Về vật chứng:*

- 01 (Một) cái phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 21/PC09-GĐMT ngày 03-12-2018, của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai; 02 (Hai) ống thủy tinh; 01 (Một) cái cân điện tử hình dạng và kiểu dáng giống chuột máy vi tính, màu đen; 66 (Sáu mươi sáu) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 2cm x 2cm; 100 (Một trăm) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 3cm x 3cm; 34 (Ba mươi bốn) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 4cm x 4cm, là ma túy và dụng cụ bị cáo T sử dụng trong quá trình mua bán ma túy nên tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 2.600.000 (Hai triệu sáu trăm nghìn) đồng là tiền Nguyễn Phú Duy T có được trong quá trình mua bán ma túy; 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, gắn sim số 0792979988 và 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0933.77.58.56 bị cáo T sử dụng trong quá trình mua bán ma túy nên tịch thu sung công.

- Chiếc xe mô tô mang biển số 59S1–205.96, G sử dụng chở T đi mua bán ma túy là của Công ty trách nhiệm hữu hạn Phạm Văn Hưng, anh Thi cho G mượn sử dụng sinh hoạt trong gia đình, việc bị cáo chở T đi mua ma túy anh Thi không biết, nên Công an huyện Xuân Lộc trả lại cho anh Thi là hợp lý.

[7] *Về án phí:*

Các bị cáo Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Phú Duy T** và **Nguyễn Xuân G** phạm tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

1.1. Áp dụng Điểm b, c, Khoản 2, Điều 251; Điểm r, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Phú Duy T – 08 *(Tám)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **27-11-2018**.

1.2. Áp dụng Điểm b, c, Khoản 2, Điều 251; Điểm r, s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Xuân G - 02 năm 6 tháng *(Hai năm sáu tháng)* tù, thời hạn tù tính từ ngày **06-6-2019**.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 21/PC09-GĐMT ngày 03-12-2018, của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai; 02 (Hai) ống thủy tinh; 01 (Một) cái cân điện tử hình dạng và kiểu dáng giống chuột máy vi tính, màu đen; 66 (Sáu mươi sáu) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 2cm x 2cm; 100 (Một trăm) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 3cm x 3cm; 34 (Ba mươi bốn) vỏ gói nilon, màu trắng, kích thước 4cm x 4cm, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **22-4-2019**.

2.2. Tịch thu sung công:

- Số tiền **2.600.000** *(Hai triệu sáu trăm nghìn)* đồng, đã nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện Xuân Lộc ngày **17-4-2019**;

- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, gắn sim số 0792979988 và 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0933.77.58.56, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **22-4-2019**.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc Nguyễn Phú Duy T và Nguyễn Xuân G mỗi bị cáo nộp **200.000** *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng

Nơi nhận:
- *TAND. Tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND. Tỉnh Đồng Nai;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;*
- *UBND: Xã XH, xã XT, thị trấn G;*
- *Các bị cáo; Các đương sự;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu án văn, hồ sơ vụ án.*